

Số: /BC-SCT

Quảng Trị, ngày tháng 11 năm 2023

## BÁO CÁO

### Sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Sở Công Thương nhận được Văn bản số 1214/STTTT-BCVT&CNTT ngày 07/11/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy; Sở Công Thương báo cáo như sau:

#### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02-NQ/TU NGÀY 04/11/2021

##### 1. Về công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và ban hành các Văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU.

Lãnh đạo Sở đã quán triệt, chỉ đạo các phòng, đơn vị phổ biến các nội dung của Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 5980/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 15/2/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở để triển khai thực hiện; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ của chuyển đổi số với các chương trình, kế hoạch hoạt động, mục tiêu nhiệm vụ của ngành đồng thời nâng cao nhận thức đối với công chức, viên chức, người lao động trong công tác chuyển đổi số.

Trong 2 năm Sở Công Thương đã ban hành các văn bản liên quan đến chuyển đổi số, cụ thể:

| TT | Số / ký hiệu | Ngày ban hành | Trích yếu  |
|----|--------------|---------------|--|
| 1  | 2025/SCT-VP  | 20/10/2023    | Về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách thủ tục hành chính của Sở Công Thương. |

|    |               |            |   |
|----|---------------|------------|---|
| 2  | 1349/SCT-QLTM | 28/07/2023 | Về việc tham mưu Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số   |
| 3  | 1337/SCT-VP   | 28/07/2023 | Về việc đăng ký tham gia Chương trình bồi dưỡng, tập huấn chuyển đổi số năm 2023  |
| 4  | 1279/SCT-VP   | 20/07/2023 | Về việc đánh giá thực trạng đội ngũ công chức làm công tác chuyển đổi số, an toàn an ninh mạng  |
| 5  | 827/SCT-VP    | 22/05/2023 | Về việc đăng ký tập huấn Chuyển đổi số năm 2023   |
| 6  | 377/SCT-VP    | 13/03/2023 | Về việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước năm 2023   |
| 7  | 360/KH-SCT    | 10/03/2023 | Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" của Sở Công Thương năm 2023            |
| 8  | 355/SCT-VP    | 10/03/2023 | Về việc phổ biến nhận thức chung về sự khác nhau giữa công nghệ thông tin và chuyển đổi số  |
| 9  | 291/KH-SCT    | 01/03/2023 | Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số của Sở Công Thương năm 2023  |
| 10 | 221/SCT-VP    | 15/02/2023 | Về việc cung cấp số liệu phục vụ đánh giá Chuyển đổi số (DTI)   |
| 11 | 193/KH-SCT    | 10/02/2023 | Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Sở Công Thương năm 2023  |
| 12 | 2141/BC-SCT   | 13/12/2022 | Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 |
| 13 | 125/QĐ-SCT    | 03/11/2022 | Quyết định về việc cử công chức kiêm nhiệm về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng   |
| 14 | 1524/SCT-QLTM | 14/09/2022 | Về việc đăng ký tham gia giải chạy Hưởng ứng Chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt  |
| 15 | 1511/SCT-QLTM | 13/09/2022 | Về việc đăng ký tham gia giải chạy Hưởng ứng Chuyển đổi số, thanh toán không dùng   |

|    |              |            |   |
|----|--------------|------------|---|
|    |              |            | tiền mặt  |
| 16 | 1480/KH-SCT  | 08/09/2022 | Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của Sở Công Thương năm 2022  |
| 17 | 1424/SCT-VP  | 25/08/2022 | Về việc tham gia góp ý Dự thảo Quyết định ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị, phiên bản 1.0  |
| 18 | 1395/SCT-VP  | 24/08/2022 | Về việc triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030   |
| 19 | 1394/SCT-VP  | 24/08/2022 | Về việc đề xuất triển khai sử dụng nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số thuộc lĩnh vực ngành Công Thương  |
| 20 | 1212/SCT-VP  | 25/07/2022 | Về việc cử công chức tham gia Khóa bồi dưỡng "Cách tiếp cận nền tảng trong chuyển đổi số"   |
| 21 | 977/SCT-QLTM | 21/06/2022 | Về việc tham gia ý kiến dự thảo Đề án chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030  |
| 22 | 919/BC-SCT   | 14/06/2022 | Báo cáo sơ kết 06 tháng đầu năm 2022 về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 |
| 23 | 896/KH-SCT   | 10/06/2022 | Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030            |
| 24 | 884/SCT-QLTM | 09/06/2022 | Về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình và Quyết định của TTg Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số ngành nông nghiệp, nông thôn năm 2025, định hướng đến năm 2030                       |
| 25 | 877/KH-SCT   | 09/06/2022 | Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số của Sở Công Thương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030   |
| 26 | 785/SCT-QLTM | 25/05/2022 | Về việc Góp ý Đề án chuyển đổi số và xây dựng y tế thông minh trên địa bàn tỉnh.  |
| 27 | 378/SCT-QLTM | 21/03/2022 | Về việc tham gia ý kiến dự thảo Kế hoạch  |

|    |              |            |  |
|----|--------------|------------|--|
|    |              |            | triển khai xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị   |
| 28 | 250/SCT-QLTM | 23/02/2022 | Về việc đăng ký nhu cầu vốn thực hiện Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030   |
| 29 | 197/SCT-QLTM | 11/02/2022 | Về việc tham gia ý kiến dự thảo Quy chế hoạt động của BCD Chuyển đổi số tỉnh   |
| 30 | 182/SCT-VP   | 10/02/2022 | Về việc góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 |
| 31 | 19/SCT-VP    | 06/01/2022 | Về việc cử công chức tham gia thành viên Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh   |
| 32 | 2224/KH-SCT  | 31/12/2021 | Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Sở Công Thương năm 2022   |

## 2. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết

Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ tất yếu, cấp bách và lâu dài; Sở Công Thương đã thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn của Sở đồng thời đẩy mạnh trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp và đảm bảo an toàn thông tin. Đề cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Sở Công Thương đã xây dựng và ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện, cụ thể kết quả thực hiện các mục tiêu:

- Trong công tác chỉ ứng dụng chữ ký số: 100% Lãnh đạo Sở được trang bị chữ ký số token và ký Sim PKI. Sở đã triển khai thực hiện ứng dụng chữ ký số trong việc gửi nhận và sử dụng văn bản điện tử kể từ ngày 25/12/2017. Tất cả các văn bản của Sở ban hành đều thực hiện bằng hình thức ký số (*trừ văn bản mật theo quy định và các văn bản có tính, đặc thù, bảo mật nội bộ của Sở*).

- Việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước, Sở Công Thương đã triển khai thực hiện đúng theo quy định chỉ đạo, điều hành các cấp. Quán triệt, chỉ đạo bộ phận Văn thư cũng như toàn thể CBCC,VC thuộc Sở thực hiện theo đúng quy định. Hiện tại, 100% văn bản

đến và văn bản đi của Sở được quản lý qua phần mềm “*Hệ thống quản lý văn bản hồ sơ công việc*” (*trừ văn bản mật*). Việc ứng dụng Phần mềm gửi nhận văn bản điện tử qua mạng đã giúp Lãnh đạo Sở cũng như toàn thể công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin một cách khoa học và có hiệu quả hơn.

- Các hệ thống, dịch vụ khác như: Trang thông tin điện tử; Hệ thống thư điện tử (email); Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử; Hệ thống báo cáo nhiệm vụ UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao; Hệ thống Ứng dụng công nghệ thông tin quản lý đội ngũ, tổ chức bộ máy, biên chế và vị trí việc làm tỉnh... Các hệ thống đều được vận hành và hoạt động hiệu quả.

- Trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp:

+ 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương được công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để người dân có thể nắm bắt, khai thác.

+ 100% TTHC đều được số hóa theo quy trình nội bộ, thời gian giải quyết, mức thu phí, lệ phí và tích hợp vào phần mềm Một cửa điện.

- Về nhân lực phục vụ công tác chuyển đổi số: Sở Công Thương đã bố trí 01 công chức thuộc Văn phòng Sở kiêm nhiệm về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng (Quyết định số 125/QĐ-SCT ngày 03/11/2022 của Sở Công Thương) và cử kiêm nhiệm phụ trách công nghệ thông tin (Quyết định số 122/QĐ-SCT ngày 10/12/2018 của Sở Công Thương). Bên cạnh đó cũng Sở đã cử Lãnh đạo Sở tham gia làm thành viên Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh; thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và Chuyên viên phụ trách CNTT tham gia Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo chính quyền điện tử, Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh.

- Trong công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT: Nhằm giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn thông tin và đảm bảo an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của Sở Công Thương theo quy định tại Điều 4, Luật An toàn thông tin mạng; Điều 41, Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 124/QĐ-SCT ngày 12/12/2018 Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Sở Công Thương Quảng Trị và triển khai, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở được biết và thực hiện.

- Trong việc đầu tư hạ tầng ứng dụng CNTT phục vụ chuyển đổi số: Để duy trì và nâng cao việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở Công Thương, hằng năm Sở đều xây dựng và ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai. Trên cơ sở Kế hoạch ứng dụng CNTT của Sở và các văn bản hướng dẫn

về việc đầu tư mua sắm tập trung, Sở căn cứ triển khai thực hiện mua sắm theo quy định; Bên cạnh đó được trang cấp thiết bị theo Dự án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh (trang cấp: 03 máy laptop, 01 máy scan; 01 tủ đựng tài liệu, các thiết bị chuyển mạch, cáp mạng...).

### **3. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết**

#### **3.1. Tạo nền tảng chuyển đổi số**

- Cấp ủy, Lãnh đạo Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng đơn vị thuộc Sở đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, của Sở về chuyển đổi số.

- Tích cực thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Chủ động tuyên truyền, vận động để người dân, doanh nghiệp tích cực sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

- Sở đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của Sở để cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ liên quan đến công tác của ngành đồng thời phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo an toàn an ninh mạng.

- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số: Bố trí nguồn nhân lực hợp lý cho việc thực hiện chuyển đổi số; Thường xuyên rà soát, cử công chức chuyên trách CNTT, công chức, viên chức các phòng, đơn vị chuyên môn tham dự các lớp đào tạo nâng cao trình độ CNTT; tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số do các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức.

#### **3.2. Xây dựng Chính quyền số**

- Đã tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, dịch vụ công của tỉnh; cung cấp 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương trên Cổng dịch vụ công tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở và công khai niêm yết đầy đủ bộ thủ tục hành chính của Sở.

- Tất cả thủ tục hành chính của Sở được số hóa cụ thể theo quy trình, thủ tục trên Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh. Thực hiện việc số hóa đầu vào hồ sơ TTHC khi tiếp nhận và giải quyết, đảm bảo người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã được số hóa.

- Việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước, Sở Công Thương đã triển khai thực hiện đúng theo quy định chỉ đạo, điều hành các cấp. Hiện tại, 100% văn bản đến và văn bản đi của Sở được quản lý qua phần mềm “Hệ thống quản lý văn bản hồ sơ công việc” (trừ văn bản mật) và được triển khai thực hiện ứng dụng chữ ký số.

#### **3.3. Phát triển Kinh tế số**

Sở tập trung tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại điện tử đa

dạng; kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website, cụ thể:

- *Hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử, phát triển các sản phẩm cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:*

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp, các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh tham gia sàn thương mại điện tử nội địa, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã giới thiệu sản phẩm, quảng bá hình ảnh và tiến hành giao dịch kinh doanh trên internet nhằm phát huy năng lực sản xuất, kinh doanh hiệu quả như: giới thiệu quảng bá và xây dựng thương hiệu...

+ Phối hợp với các sàn thương mại điện tử lớn tại Việt Nam (Lazada, Shopee...) triển khai các chương trình tiêu thụ hàng hoá tại thị trường nội địa thông qua các kênh thương mại điện tử.

- *Vận hành, duy trì Sàn giao dịch thương mại điện tử (<https://quangtritrade.gov.vn>)*

+ Duy trì, vận hành, nâng cấp và bổ sung tính năng hoạt động cho Sàn giao dịch thương mại điện tử (<https://quangtritrade.gov.vn>) giúp Sàn hoạt động tốt, ổn định đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp, người tiêu dùng.

+ Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các giao dịch mua bán, thanh toán qua mạng Internet thông qua Sàn giao dịch thương mại điện tử.

+ Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công thương trong việc kết nối Sàn giao dịch thương mại điện tử (<https://quangtritrade.gov.vn>) với các Sàn thương mại điện tử của các tỉnh, thành trong cả nước.

- *Hỗ trợ Doanh nghiệp Quảng Trị xây dựng và nâng cấp website Thương mại điện tử.*

+ Hỗ trợ các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cấp giao diện và các tính năng trên Sàn thương mại điện tử.

+ Hỗ trợ các đơn vị Cập nhật thêm các sản phẩm đặc trưng, các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, các sản phẩm OCOP của tỉnh.

- *Hỗ trợ Doanh nghiệp giải pháp truy xuất nguồn gốc, thiết kế và in tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm.*

### **3.4. Phát triển xã hội số**

- Tham gia các chương trình phổ biến kiến thức, hội thảo về công nghệ số, các loại mô hình kinh tế số đổi mới sáng tạo do các cơ quan, ban ngành tổ chức.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình tham gia thực hiện thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ SAU 02 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

### **1. Ưu điểm**

- Công tác chỉ đạo điều hành về Chuyển đổi số được Lãnh đạo Sở thường xuyên quan tâm và tạo điều kiện.

- Đội ngũ công chức, viên chức và người lao động nhận thức được tầm quan trọng, vị trí và vai trò của Chuyển đổi số trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Các bộ phận thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, thực hiện chuyển đổi số góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả công việc và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

### **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

#### ***a) Tồn tại, hạn chế***

- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực còn hạn chế.

- Trang thiết bị phục vụ công việc một số xuống cấp nhưng chưa có nhiều kinh phí để nâng cấp.

- Một số công chức, viên chức còn chưa thực sự chú trọng đến công tác chuyển đổi số.

- Sở không có biên chế bố trí công chức chuyên trách về CNTT mà hiện tại chỉ là công chức Văn phòng kiêm nhiệm nên công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

#### ***b) Nguyên nhân***

- Kinh phí, nguồn nhân lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số còn hạn chế.

- Trình độ ứng dụng CNTT của một số cán bộ và người dân còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng cung cấp, tiếp nhận và thực hiện các dịch vụ của cơ quan nhà nước thông qua ứng dụng CNTT.

### **3. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai Chuyển đổi số**

- Công tác Chuyển đổi số phải được triển khai toàn diện của các cấp và có sự tham gia của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân, doanh nghiệp. Đồng thời cần nâng cao nhận thức, mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số.

- Phải xác định Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài. Chuyển đổi số phải được thực hiện một cách tổng thể và toàn diện.

- Chuyển đổi số cần chú trọng thực chất, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Đầu tư cho hệ thống cần chú trọng tính bền



vững. Dự án đầu tư phải làm rõ hiệu quả mang lại lớn hơn giá trị bỏ ra, phương án quản lý vận hành hệ thống sau đầu tư, mua sắm.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Ban hành các chính sách nhằm thúc đẩy chuyển đổi số và an toàn thông tin; chính sách ưu đãi cho cán bộ chuyên trách tham mưu về chuyển đổi số và an toàn thông tin...

- Tiếp tục quan tâm, mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về chuyển đổi số và công tác đảm bảo an toàn thông tin.

Trên đây là Báo cáo Sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Công Thương./.

***Nơi nhận:***

- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Xuân Minh**